

Số: 2444/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2026 của Bộ Xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

*Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/2/2025 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư
số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều
của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 2097/QĐ-BXD ngày 24/11/2025 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Quyết
định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến
lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;*

*Căn cứ văn bản số 19583/BTC-PC ngày 16/12/2025 của Bộ Tài chính về
xây dựng Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể về tiết
kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Hội đồng
thành viên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Bộ Xây
dựng làm đại diện chủ sở hữu; Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố
Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC (T).

Trần Hồng Minh

CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ VỀ TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026 CỦA BỘ XÂY DỰNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2444/QĐ-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Mục tiêu

Ngăn chặn, đẩy lùi lãng phí, góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của đất nước, góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, thịnh vượng.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Quyết định 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống lãng phí, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; Quyết định số 2097/QĐ-BXD ngày 24/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg; gắn với việc hoàn thành Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và 5 năm 2026-2030.

c) Chương trình TK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về TK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác TK, CLP tại các Cục thuộc Bộ, các Vụ, Văn phòng Bộ, các Viện, Trường, các Ban quản lý Dự án, Công ty nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý, Báo, Tạp chí, Trung tâm công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ) góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác TK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm

sau đây:

a) Phân đầu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ được Quốc hội, Chính phủ giao như: (i) Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ngành Xây dựng phấn đấu đạt từ 10% trở lên; (ii) Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc phấn đấu đạt 45%; (iii) Diện tích nhà ở bình quân cả nước tại khu vực đô thị phấn đấu đạt 28m² sàn/người; (iv) Diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực nông thôn phấn đấu đạt 26m² sàn/người; (v) Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành phấn đấu đạt trên 100.000 căn; (vi) Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung phấn đấu đạt 95%; (vii) Tỷ lệ hệ thống cấp nước đô thị lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn phấn đấu đạt 50%; (viii) Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia phấn đấu đạt 18%.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách; thực hiện các nhiệm vụ theo dự toán đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả; TK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Quản lý chặt chẽ việc huy động và quản lý, sử dụng các khoản vốn vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, vay để trả nợ gốc của ngân sách nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vay ngân quỹ nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật về quản lý ngân quỹ nhà nước, bố trí nguồn để hoàn trả đầy đủ các khoản vay nợ kéo dài nhiều năm và báo cáo Quốc hội trong dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

đ) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí, tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách; ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

e) Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

e) Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về TK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

h) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

i) Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK,

CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

k) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

TK, CLP năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, cụ thể sau:

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý:

a) Đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế, xã hội và phòng, chống lãng phí theo hướng: đảm bảo dân chủ, minh bạch, kịp thời, hiệu quả, dễ áp dụng, tiết kiệm thời gian và chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, khắc phục điểm nghẽn và tạo đà cho sự phát triển.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Pháp chế chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

b) Rà soát, bổ sung các định mức kinh tế - kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn; tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí như: quản lý ngân sách nhà nước, tài sản công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; xây dựng; đất đai, tài nguyên (bao gồm cả tài nguyên tái tạo); tổ chức bộ máy, quản lý nguồn nhân lực...

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng, ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức dự toán, định mức chi phí; Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

2. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Cắt giảm đầu mối trung gian không cần thiết, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực. Rà soát, đánh giá lại việc giao, quản lý biên chế.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, xác định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền

địa phương, giữa người quản lý và người lao động. Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát, bảo đảm sự thống nhất trong quản lý nhà nước và phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao khả năng tự chủ, tự cường của các địa phương.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. Tập trung đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với vị trí việc làm và chức danh công chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp, gắn với tiêu chuẩn chức danh và quy hoạch.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

c) Hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; tiếp tục đổi mới công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính gắn với quy định cụ thể trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có sai phạm, vi phạm pháp luật.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

d) Triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài vào làm việc trong khu vực công; nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ và thực hiện có hiệu quả cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

đ) Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện: Trung tâm Công nghệ thông tin, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

3. Quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lực

a) Về quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước:

Đẩy mạnh việc thực hiện quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước gắn với hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập dự toán thu, chi

ngân sách nhà nước đảm bảo sát thực tế, phù hợp với yêu cầu và khả năng thực hiện nhằm huy động sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, tập trung cho các nhiệm vụ ưu tiên của cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương, chấn chỉnh công tác tổ chức triển khai thực hiện. Trong điều hành, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025, quyết liệt thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước; cơ cấu lại nguồn thu bảo đảm tính bền vững; mở rộng cơ sở thu.

Thực hiện công khai tài liệu, số liệu ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật về công khai ngân sách nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tạo điều kiện cho người dân thực hiện vai trò giám sát ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chỉ cho con người theo chế độ) và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài thực hiện tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương) khi phân bổ dự toán chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

b) Về quản lý, sử dụng tài sản công:

Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi và đối tượng sắp xếp theo quy định; xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy đảm bảo tiến độ, tránh thất thoát, lãng phí. Thực hiện rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công, đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải, manh mún, đúng mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra; phát huy vai trò dẫn dắt, lan tỏa, huy động các nguồn lực đầu tư của khu vực ngoài nhà nước, tạo không gian, động lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, các cấp quản lý trong đầu tư công. Thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư công nhưng đảm bảo tính chặt chẽ, không tạo kẽ hở để bị lợi dụng làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công.

Nâng cao năng lực phân tích, chất lượng công tác lập kế hoạch, thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, nâng cao tính sẵn sàng, khả thi và khả năng triển khai thực hiện các dự án, hạn chế vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Coi trọng, nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư công; khẩn trương hoàn thiện, phê duyệt các quy hoạch ngành quốc gia, các kế hoạch thực hiện quy hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công, trong đó đề cao vai trò giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án; làm rõ trách nhiệm, có chế tài xử lý nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về đầu tư công, gây lãng phí, thất thoát.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

d) Về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh:

Tiếp tục triển khai hiệu quả các Đề án cơ cấu lại, Chiến lược phát triển, Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển hằng năm và 5 năm của doanh nghiệp đã được phê duyệt; chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước một cách căn cơ, toàn diện, bài bản, bền vững; đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng hiệu quả các dự án đầu tư phát triển của doanh nghiệp Nhà nước. Rà soát, đánh giá tổng thể hoạt động đầu tư ra nước ngoài, hiệu quả đầu tư ra nước ngoài, xây dựng phương án tái cấu trúc các dự án có khó khăn, vướng mắc, kém khả thi, phù hợp với tình hình thực tế, đưa vào nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đề án tái cơ cấu của doanh nghiệp.

Đổi mới mô hình quản trị theo hướng hiện đại, phù hợp với thông lệ quốc tế; sắp xếp, tinh gọn bộ máy; nâng cao khả năng cạnh tranh tại thị trường trong nước và thị trường quốc tế; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy đầu tư phát triển; tập trung tái cấu trúc bộ máy quản lý hiệu lực, hiệu quả và lực lượng lao động giảm số lượng, nâng cao chất lượng; tái cấu trúc về tài chính, tập trung cho đầu tư phát triển; tái cấu trúc sản xuất, kinh doanh, chuỗi cung ứng, tôn trọng quy luật cạnh tranh, quy luật thị trường có sự quản lý của nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh, sức chống chịu với các cú sốc kể cả bên trong và bên ngoài; thúc đẩy tăng trưởng, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước thuộc các thành phần kinh tế khác nhau, tạo các chuỗi liên kết, cung ứng trong nước, giảm lệ thuộc vào nước ngoài.

Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản của các doanh nghiệp có vốn nhà nước (đặc biệt là nhà, đất) đảm bảo hiệu quả, không làm thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước giao.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ, khuyến khích hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp, tạo động lực bứt phá, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

Rà soát, đánh giá thực trạng doanh nghiệp, tiếp tục cơ cấu lại các đơn vị thành viên, thoái vốn tại các đơn vị yếu kém, thua lỗ, không hiệu quả, duy trì nắm giữ, tăng vốn tại doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phù hợp với ngành nghề chính. Các dự án đầu tư dàn trải, ngoài ngành, ngoài lĩnh vực kinh doanh chính cần được giải quyết dứt điểm, bảo đảm các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính; tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng, hàng hóa dịch vụ, uy tín và thương hiệu trên thị trường.

Đẩy mạnh thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia, khơi thông nguồn lực doanh nghiệp nhà nước ngang tầm chiến lược, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, manh mún, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, thu hút đầu tư xã hội, huy động nguồn lực của xã hội.

Tiếp tục rà soát, đánh giá, làm rõ thực trạng của từng dự án thua lỗ, kém hiệu quả và có phương án xử lý hợp lý, kịp thời, giảm thiểu tối đa tổn thất cho nhà nước và xã hội. Tạo cơ chế để doanh nghiệp chủ động, tự chủ trong xử lý dự án theo nguyên tắc thị trường. Nhà nước có giải pháp sử dụng hợp lý, hợp pháp nguồn lực để hỗ trợ việc giải thể, phá sản doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ gắn với trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước, của Nhà nước đảm bảo các yêu cầu về an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, môi trường, các cam kết quốc tế và ổn định xã hội.

Gắn trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị/người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tổng công ty nhà nước với việc phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp (trong đó có cổ phần hóa doanh nghiệp), kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức và giám sát việc triển khai thực hiện có hiệu quả. Tăng cường vai trò, chức năng giám sát của công ty mẹ, cơ quan đại diện chủ sở hữu doanh nghiệp trong việc quyết định chủ trương đầu tư ra nước ngoài, giám sát hoạt động đầu tư và kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh; nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, dự báo, quản trị rủi ro, đặc biệt là các dự án có quy mô lớn, rủi ro cao.

Thực hiện: Các Doanh nghiệp thuộc Bộ; Vụ Quản lý doanh nghiệp chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

e) Về quản lý vốn nhà nước trong các dự án PPP

Thường xuyên tổng kết, đánh giá, hoàn thiện khung pháp lý về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thể chế, pháp luật, khơi thông và phát

huy nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết các khó khăn, vướng mắc cấp thiết trong thực tiễn.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin ở tất cả các bước trong triển khai dự án PPP. Tăng cường kiểm tra dự án PPP; có chế tài xử phạt, quy định rõ ràng về trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan.

Thực hiện: Các Cục thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

h) Về quản lý nguồn nhân lực:

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, hiệu quả, thực chất giáo dục, đào tạo; đặt trọng tâm vào xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên có chất lượng cao ở các trường, đại học, học viện thuộc Bộ; tập trung phát triển nguồn lao động chất lượng cao theo chuẩn quốc tế. Phát triển đại học số, các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở, nhất là học liệu mở trực tuyến. Đào tạo, đào tạo lại, chuẩn bị nguồn nhân lực số, kỹ năng số cho chuyển đổi số để phát triển kinh tế số, xã hội số. Có cơ chế đột phá thu hút nhân tài trong và ngoài nước; xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng và tư duy đổi mới, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong phát triển thị trường lao động; khăn trương hoàn thiện hệ thống thông tin về lao động - việc làm; áp dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo vào hoạt động của các sàn giao dịch việc làm.

Thực hiện: Các trường, đại học, học viện thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Văn phòng Bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung xây dựng xã hội số, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất. Phát triển kinh tế số, xây dựng công dân số.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

5. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn

Kế thừa, phát huy các kết quả đã đạt được khi xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa theo Nghị quyết số 170/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội; tiếp tục thực hiện rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án tồn đọng, kéo dài, phân định làm rõ các nhóm nguyên nhân, phương án xử lý và cấp có thẩm quyền xử lý để giải quyết dứt điểm, sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án phát huy hiệu quả đầu tư, không để tiếp tục lãng phí nguồn lực của Nhà nước và Nhân dân.

Thực hiện: Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng chủ trì, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Ban Quản lý dự án Đường sắt, Tổng công ty Xi măng Việt Nam phối hợp báo cáo tình hình thực hiện,.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các vụ việc lãng phí

a) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về TK, CLP, tập trung lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

b) Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lãng phí. Kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật để răn đe, phòng ngừa.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

7. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống lãng phí

a) Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về TK, CLP; tiếp tục triển khai rộng rãi, có hiệu quả Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” theo Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2022. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

b) Tuyên truyền về Luật Tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi)

Thực hiện: Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Trung tâm công nghệ thông tin, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

8. Tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

Thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ, Học viện Chiến lược, bồi dưỡng cán bộ xây dựng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Vụ Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu báo cáo tình hình thực hiện.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về TK, CLP

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu TK, CLP năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng, Chính phủ, Bộ Xây dựng và quy định của pháp luật về TK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP

- Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng tránh để ra thất thoát, lãng phí.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

- Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP đối với các đơn vị.

- Tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về TK, CLP đạt hiệu quả. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về TK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn xã hội.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong TK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

5. Tập trung, tăng cường công tác tổ chức TK, CLP tại một số các lĩnh vực trọng tâm

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy nhanh giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

- Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản làm vật liệu xây dựng

- Tăng cường công tác kiểm tra tài nguyên, khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

đ) Về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh:

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

6. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm toán, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật chuyên ngành theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”. Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến TK, CLP trong đó cần chú trọng:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và phạm vi quản lý nhà nước được giao, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này đảm bảo hiệu quả, thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị

2. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng ban hành Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị mình đảm bảo đúng quy định; trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình, xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc đơn vị, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2026 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra, cụ thể:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP và việc thực hiện Chương trình TK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong TK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả TK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả TK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP gửi về Bộ Xây dựng để tổng hợp.

3. Các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình TK, CLP đơn vị mình và thực hiện đánh giá kết quả TK, CLP thường xuyên theo quy định. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo TK, CLP hàng năm để gửi Bộ Xây dựng (Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo đúng quy định về thời gian và mẫu biểu báo cáo.

- Nội dung báo cáo TK, CLP: Theo quy định hiện hành của Luật TK, CLP và văn bản hướng dẫn Luật TK, CLP;

- Thời hạn gửi báo cáo định kỳ: 06 tháng đầu năm 2026 gửi trước ngày 10/7/2026 và báo cáo năm 2026 gửi trước ngày 20/01/2027;

- Báo cáo đột xuất: Các cơ quan, đơn vị cần chủ động và thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình, kết quả thực hiện chương trình TK, CLP và thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị; trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2026.

Bộ Xây dựng yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.
